

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
THƯƠNG MẠI TNG



Số : 58/TNG-DHĐCĐ2015.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Thái Nguyên, ngày 12 tháng 04 năm 2015



## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

### TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Hôm nay, vào lúc 09:00, ngày 12 tháng 04 năm 2015 tại Khách sạn Hải Âu, Thái Nguyên có địa chỉ tại Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu Truyền hình trực tiếp tại tòa nhà VITECO, Số 35, ngõ 61, Lạc Trung, Hà Nội danh sách Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn gồm có các ông, bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Văn Đức – Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng ban;
2. Bà Lương Thị Thúy Hà – Kế toán trưởng;
3. Bà Bùi Thị Thắm – Ban kiểm soát;

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, kết quả như sau:

#### 1. Thông qua quy chế Đại hội

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

#### 2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của HĐQT/ BGD năm 2014 và KH 2015.

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

#### 3. Báo cáo tài chính 2014 đã được kiểm toán.



Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

#### **4. Chia cổ tức năm 2014, chi trả thù lao HĐQT BKS năm 2014**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

#### **5. Thông qua kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2015**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

#### **6. Dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2015, chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

**7. Phê duyệt Báo cáo HĐQT, BKS năm 2014 và KH 2015**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

**8. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu tăng vốn điều lệ:**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

**9. Phê duyệt đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

**10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

30523  
HỘI ĐỒNG  
CỔ ĐÔNG  
TNG  
V. T. TH

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

**11. Thay đổi thành viên HĐQT/ BKS**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

**12. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết**

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : .12.380.653 CP, trong đó:


Tỷ lệ tán thành	: 12.380.653 CP, chiếm tỉ lệ 100 %
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đã biểu quyết thông qua.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội cổ đông năm 2015 được lập xong lúc .12h30 cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

Đại hội nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
TRƯỞNG BAN**

  
Nguyễn Văn Đức



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
THƯƠNG MẠI TNG

-----☪-----

Số ~~509~~/TNG-DHĐCĐ2015.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪-----

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 04 năm 2015

## BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Hôm nay, ngày 12/4/2015 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã tiến hành Đại hội thường niên năm 2015 tại :

- Khách sạn Hải Âu, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Truyền trực tiếp trực tuyến tại điểm cầu Hà Nội: Tòa nhà Vitexco, số 35, ngõ 61, Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Trực tuyến trực tiếp trên báo CAFEF.

Các cổ đông không tham dự họp được có thể gửi tin nhắn vào sdt: 091 446 2992,

Hoặc thông qua Fax: 02803 856408.

Email: [ducnguyen@tng.vn](mailto:ducnguyen@tng.vn);

- Tên doanh nghiệp: **Công ty CP Đầu tư và Thương Mại TNG**
- Địa chỉ: Số 160 Đường Minh Cầu, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái nguyên.
- Giấy chứng nhận ĐKDN: Số 4600305723, đăng ký lần đầu ngày 02/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 06/03/2015.
- Thời gian họp: Bắt đầu: 09h giờ 00 phút ngày 12/04/2015.

Kết thúc: 12 giờ 30 phút ngày 12/04/2015.

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

### 1. Cổ đông của TNG.

### 2. HĐQT:

1. Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Nguyễn Đức Mạnh - Ủy viên HĐQT.
3. Ông Nguyễn Việt Thành - Ủy viên HĐQT.
4. Ông Nguyễn Văn Thới - ủy viên HĐQT.
5. Bà Lý Thị Liên - Ủy viên HĐQT

### 3. BKS

1. Ông Nguyễn Văn Đức – Trưởng Ban

2. Bà Bùi Thị Thắm - Ủy viên
3. Bà Hà Thị Tuyết - Ủy Viên

**4. Ban lãnh đạo công ty.**

1. Ông Nguyễn Văn Thời – Tổng giám đốc.
2. Bà Lý Thị Liên – Phó Tổng giám đốc.
3. Ông Nguyễn Đức Mạnh – Phó tổng giám đốc.
4. Bà Lương Thị Thúy Hà – Kế toán trưởng công ty.

**5. Các tiểu ban của HĐQT:**

1. Tiểu Ban Quan hệ cổ đông.
2. Tiểu ban Đàm phán hợp đồng.
3. Tiểu Ban đánh giá nhà cung cấp.
4. Tiểu Ban Thi đua khen thưởng.
5. Tiểu ban Nhân sự, tiền lương.
6. Tiểu ban kiểm toán, kiểm soát nội bộ.

**6. Khách mời:**

1. Công ty TNHH Deloitte (Công ty kiểm toán)
    - Ông Vũ Đức Nguyên – Phó tổng giám đốc.
    - Ông Phạm Huy Phong – kiểm toán viên.
  2. Hội nhà báo tỉnh Thái nguyên.  
Bà Phan như Nguyệt.
  3. Báo CAFEF, Đầu tư tài chính của Sài Gòn Giải Phóng, các báo của Tỉnh Thái Nguyên, Đài Phát Thanh- Truyền Hình Tỉnh Thái Nguyên, Thành Phố Thái Nguyên.
  4. Đại diện các ngân hàng; BIDV, Vietinbank, MB, VCB.
  5. Đại diện công ty chứng khoán SSI, VCBs, HSC, VN Direct, BSC, BVSC, MBs
  6. Đại diện quỹ đầu tư: các Quỹ Đầu tư nước ngoài và Quỹ ASEAN SMALL CAP FUND.
7. **Chủ tọa đại hội:** Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT.
8. **Thư Ký Đại hội:** Bà Hà Thị Tuyết – Thư ký công ty.

**NỘI DUNG ĐẠI HỘI****PHẦN 1: Thông qua Ban kiểm tra tư cách Đại biểu, Biên bản thẩm tra tư cách đại biểu:**

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu được thành lập theo Quyết định số 227 /QĐ-HĐQT ngày 02/03/2015.
2. Ông Nguyễn Văn Đức – Đại diện Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội:

- 2.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty phát hành là: 16.287.496 cổ phần.
- 2.2 Tổng số đại biểu tham dự: 96 Cổ đông và người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 12.380.653 cổ phần, tương đương với 76 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- 2.3 Biểu quyết thông qua báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu do Ban kiểm sát trình bày:
- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần được quyền biểu quyết, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần
  - Ý kiến khác: 0.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG: “Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết”.

Kết luận: Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề của Đại hội.

## **PHẦN 2: Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội:**

Chủ tọa: Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT là chủ tọa cuộc họp.

Thư ký Đại hội: Bà Hà Thị Tuyết – Thư ký Công ty.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua thành phần Chủ tọa và Thư ký như trên.

Ông Nguyễn Văn Thời, Chủ tọa Đại hội giới thiệu chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất và biểu quyết thông qua nội dung chương trình với tỷ lệ 100% đồng ý.

Ông Nguyễn Văn Thời đề cử Ban Kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Văn Đức – Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng ban;
2. Bà Lương Thị Thúy Hà – Kế toán trưởng ;
3. Bà Bùi Thị Thắm – Ban kiểm soát;

Ông Nguyễn Văn Đức; Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua quy chế biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã thống nhất và biểu quyết thông qua nội dung chương trình với tỷ lệ 100% đồng ý.

## **PHẦN 3. Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc và thông qua chương trình nghị sự:**

- Chủ tọa phát biểu khai mạc.
- Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội:

Chủ tọa Thông qua chương trình Đại hội với các nội dung chính như sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban GD năm 2014 và kế hoạch năm 2015;
- Thông qua mức chi trả cổ tức năm 2014, kế hoạch năm 2015;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Thông qua các tờ trình;
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu, huy động vốn;
- Thông qua Dự thảo Nghị Quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ phần được quyền biểu quyết dự họp.

Thời gian: Vào hồi 9 giờ 15 ngày 12/04/2015.

**PHẦN 4. Thông qua Quy chế Đại hội:**

- Bà Hà Thị Tuyết bày Quy chế Đại hội
- Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:
  - Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Thời gian: Vào hồi. 9 giờ 20 ngày 12/04/2015.

**PHẦN 5. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch năm 2015**

1. Người báo cáo: Nguyễn Văn Thới – Thành viên HĐQT.

2. Biểu quyết thông qua từng nội dung của báo cáo như sau:

2.1 Biểu quyết về báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.2 Biểu quyết về báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.3 Biểu quyết về mức chi cổ tức năm 2014:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.4 Biểu quyết về thù lao HĐQT, BKS năm 2014:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.5 Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2015

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.



- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

**2.6 Biểu quyết về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015:**

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

**2.7 Biểu quyết về mức chi trả cổ tức năm 2015:**

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Thời gian: Vào hồi.10giờ 00 ngày 12/04/2015.

**PHẦN 6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch kiểm soát năm 2015**

1. Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Đức – Trưởng Ban kiểm soát.

2. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Thời gian: Vào hồi10 giờ 00 ngày 12/04/2015.

**PHẦN 7. Thảo luận và thông qua các tờ trình tại Đại hội**

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chọn Công ty Công ty TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE) là đơn vị thực hiện hoạt động kiểm toán cho năm tài chính 2015, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2. Phương án phát hành cổ phiếu, huy động vốn:

Đại hội đã thảo luận về nội dung Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu, huy động vốn. Đại hội đồng đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, cũng như nhất trí từng nội dung ủy quyền cho HĐQT trong từng phương án, để thực hiện thành công đợt phát hành, huy động vốn.

Biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

157  
T  
ĐẠI  
NG  
G  
T.T

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

### 3. Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

Biểu quyết Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Thời gian: Vào hồi 11h giờ 30 ngày 12/04/2015.

## PHẦN 8. Thay đổi thành viên HĐQT/ BKS

### 1. Về việc xin thôi tư cách thành viên HĐQT/ BKS:

Đại hội đồng cổ đông đã chấp nhận đơn xin miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT là Bà Lý Thị Liên và thành viên BKS là Bà Hà Thị Tuyết với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

### 2. Bổ sung thành viên HĐQT/ BKS;

#### 2.1 Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.2 Ông RUSDY PRANATA (Thừa Ủy quyền và Đại diện cho Quỹ ASEAN SMALL CAP FUND) được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.3 Bà Lý Thị Liên được bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Y  
T  
M  
H  
N

Thời gian: Vào hồi 12 giờ 25 ngày 12/04/2015.

**PHẦN 9. Thông qua Nghị quyết Đại hội**

Biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội:

- Ý kiến đồng ý: 12.380.653 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Thời gian: Vào hồi 12h 30 giờ ngày 12/04/2015.


**PHẦN 10. Bế mạc đại hội**

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG.

Biên bản này được lập hồi 12h30 phút ngày 12 tháng 4 năm 2015.

Đại hội kết thúc lúc 12h30 cùng ngày.

**THƯ KÝ**

  
Hà Thị Tuyết

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**  
  
Nguyễn Văn Thời

Đại diện các cổ đông:

1. Cổ đông:.....  Nguyễn Thị Xuyên .....

2. Cổ đông:.....  Trần Thị Minh Hằng .....

Số: 510.../2015/NQ-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 4 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, họp ngày 12/4/2015;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, ngày 12/4/2015;
- Căn cứ Biên bản của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu – Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 được thành lập theo quyết định số 227 /QĐ-HĐQT ngày 02/03/2015 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 76 % biểu quyết tán thành; lập hồi 09h00 ngày 12/4/2015;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu - Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, được thành lập và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100 % biểu quyết tán thành; lập hồi 9h00 ngày 12/4/2015;

Phiên họp thường niên năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG được tổ chức tại Khách sạn Hải Âu, Phường Gia Sàng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào ngày 12/4/2015, Truyền hình trực tiếp tại Tòa Nhà Vitexco, số 35, Ngõ 61, Phố Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Trực tiếp trực tuyến trên báo CAFEF.với sự tham gia của 96 cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho 12.380.653 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 76 % tổng số cổ phần phát hành của Công ty.

Căn cứ Điều 102 Luật Doanh nghiệp 2005, Điều 18 Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG, Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG đủ điều kiện tiến hành. Đại hội đồng cổ đông có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua chương trình nghị sự Đại hội bao gồm các nội dung được HĐQT đề xuất đưa vào Đại hội, đã thảo luận và nhất trí các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2014 và phân phối lợi nhuận.**

1. Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- |                         |                        |
|-------------------------|------------------------|
| - Doanh thu tiêu thụ:   | 1.377.233.901.599 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 64.328.896.617 đồng    |
| - Lợi nhuận sau thuế:   | 53.158.319.157 đồng    |

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014

TT	Nội dung	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2014</b>	<b>53,158,319,157</b>
<b>B</b>	<b>Thù lao HĐQT, BKS</b>	<b>1,328,960,000</b>
<b>C</b>	<b>Phân phối lợi nhuận năm 2014</b>	<b>51,829,359,157</b>
<b>I</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>27,251,281,557</b>
1	Trích quỹ đầu tư phát triển SX	16,885,409,726
2	Trích quỹ dự phòng bổ xung vốn lưu động (10%)	5,182,935,916
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	5,182,935,916
<b>II</b>	<b>Trả cổ tức năm 2014</b>	<b>24,578,077,600</b>
	- Trả cổ tức bằng tiền mặt ( 6%)	9,772,767,600
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu ( 10%)	14,805,310,000
<b>D</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>-</b>

Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2014 và phân phối lợi nhuận:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 2. Thông qua kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2015:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2015 với các chỉ tiêu tài chính sau:

- Doanh thu: 1.790 tỉ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 75 tỉ đồng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Chi trả cổ tức, thù lao HĐQT năm 2014 và dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2015**

**Chia cổ tức năm 2014:**

Chi cổ tức năm 2014 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ bằng trong đó chi trả cổ tức 10% bằng cổ phiếu và 6% bằng tiền mặt theo mệnh giá 10,000đ/cổ phiếu cho cổ đông.

**Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014:**

Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2014 là 2.5% lợi nhuận sau thuế năm 2014 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

## Cổ tức năm 2015

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả cổ tức năm 2015 tối thiểu là 16 - 20% vốn điều lệ và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông (nếu trả cổ tức bằng cổ phiếu, mệnh giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần).

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua quyết định:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

## Điều 3. Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2015

Để bảo đảm chế độ thù lao cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ hàng năm;

HĐQT Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2015 như sau:

- Thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 là 2,5% lợi nhuận sau thuế năm 2015.
- Nguồn chi trả: bằng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Hình thức chi trả: bằng cổ phiếu hoặc bằng tiền mặt.
- Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện.
  - o Ủy quyền cho HĐQT: Quyết định hình thức chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2015;

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

## Điều 4. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu tăng vốn điều lệ

### Thông tin chung về phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 VNĐ/01 cổ phần (mười nghìn đồng/một cổ phần)

### I. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên chứng khoán	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
2. Mã chứng khoán	TNG
3. Loại chứng khoán phát hành	Cổ phần phổ thông
4. Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	21.942.569 cổ phiếu

<b>6. Số lượng cổ phiếu quỹ</b>	0 cổ phiếu
<b>7. Đối tượng phát hành</b>	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền (“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng”).
<b>8. Tỷ lệ phát hành</b>	4:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được 01 quyền và cứ 4 quyền sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu).
<b>9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm</b>	5.485.642 cổ phiếu
<b>10. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá)</b>	54.856.420.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tư tỷ tám trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng.)
<b>11. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành</b>	274.282.110.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi tư tỷ hai trăm tám mươi hai triệu một trăm mười nghìn đồng.)
<b>12. Chuyển nhượng quyền mua</b>	Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
<b>13. Giá phát hành</b>	Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định giá phát hành phù hợp tại thời điểm phát hành nhưng trong mọi trường hợp, giá phát hành không được thấp hơn mệnh giá của cổ phiếu (10.000đồng).
<b>14. Nguyên tắc xác định giá phát hành</b>	Ủy quyền cho HĐQT xác định nguyên tắc xác định giá phát hành
<b>15. Thời gian chào bán dự kiến</b>	Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
<b>16. Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu từ chối mua</b>	Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị  Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phiếu. Số cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được mua thêm tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành là $11 \times 25\% = 2,75$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được mua thêm là 2 cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) phân phối số lượng cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của đối tượng được HĐQT phân phối lại cổ phiếu lẻ, cổ phiếu từ chối mua dẫn đến

	<p>việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p>
<p><b>17. Giá pha loãng dự kiến</b></p>	<p>Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) phân phối số lượng cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của đối tượng được HĐQT phân phối lại cổ phiếu lẻ, cổ phiếu từ chối mua dẫn đến việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p> <p>Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.</p> <p>(i) Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền</p> <p>Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:</p> <p><math>Ptc =</math></p> <p><b>Error!</b></p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ptc: Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành tăng vốn</li> <li>- PRt-1: Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.</li> <li>- PR: Giá phát hành</li> </ul> <p>(ii) Rủi ro pha loãng EPS</p> <p>Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:</p> $EPS_{pha\ loang} = \frac{E}{Qbq}$ <p>Trong đó:</p> <p>EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công</p> <p>E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</p> <p>Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)</p> <p>Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.</p> <p>(iii) Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần</p> <p>Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:</p>



	$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$ <p>Trong đó:  NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông  Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành  CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ  BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu</p> <p>Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 4:1 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2015 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.</p> <p>(iv) Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết  Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu)</p>
<b>18. Mục đích sử dụng vốn</b>	Bổ sung vốn lưu động cho Công ty
<b>19. Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu</b>	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.
<b>20. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không bán hết theo dự kiến</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến, ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối và quyết định.</li> </ul>
<b>21. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành như sau</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Xây dựng phương án phát hành chi tiết, xác định nguyên tắc giá phát hành, giá phát hành và thời điểm phát hành cụ thể;</li> <li>▪ Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành, lên phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua (nếu có);</li> <li>▪ Thực hiện, phê duyệt các hồ sơ cần thiết để hoàn tất các thủ tục liên quan đến đợt phát hành, thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, thay đổi đăng ký kinh doanh, hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả phát hành cuối cùng;</li> <li>▪ Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty và cho các cổ đông;</li> <li>▪ Triển khai và phê duyệt các hồ sơ, thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;</li> <li>▪ Bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.</li> </ul>

## II. Phát hành trái phiếu chuyển đổi cho Nhà đầu tư chiến lược

1. Tổ chức phát hành	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
2. Ngành nghề đăng ký kinh doanh	Dệt may
3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014	Xem Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014
4. Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
5. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi
6. Mã trái phiếu	TNG-CB2015
7. Số lượng trái phiếu dự kiến chào bán	Tối đa 200.000 trái phiếu
8. Mệnh giá	1.000.000 đồng/trái phiếu
9. Giá phát hành	100% mệnh giá
10. Tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá)	Tối đa 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
11. Thời điểm thực hiện đợt phát hành dự kiến	Trong năm 2015
12. Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
13. Phương thức chào bán	Chào bán riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
14. Đối tượng chào bán	<ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Các nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp).</li> <li>❖ Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm lực về tài chính, cam kết hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính</li> <li>▪ Có tỷ lệ sở hữu sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật.</li> </ul> </li> </ul> Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị lựa chọn nhà đầu tư trên cơ sở tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
15. Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
16. Kỳ hạn	Từ 2 đến 5 năm, ĐHCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT quyết định kỳ hạn của trái phiếu tại thời điểm phát hành.
17. Ngày phát hành	Là ngày cuối cùng Nhà đầu tư thanh toán tiền mua Trái phiếu chuyển đổi theo thông báo phát hành Trái phiếu
18. Lãi trái phiếu	<p>Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức lãi suất phù hợp với thị trường.</p> <p>Trái phiếu sẽ được hưởng lãi bắt đầu từ, và bao gồm cả Ngày phát hành cho đến và bao gồm Ngày đến hạn.</p>
19. Giá chuyển đổi	- Giá chuyển đổi trong mọi trường hợp không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu (có tính đến việc pha loãng),

	ĐHĐCĐ nhất trí Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương pháp xác định giá chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi ...
<b>20. Giá thị trường tại thời điểm phát hành</b>	ĐHĐCĐ nhất trí Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương pháp giá thị trường tại thời điểm phát hành đã tính đến yếu tố điều chỉnh giá sau pha loãng (nếu có)
<b>21. Cổ phiếu chuyển đổi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cổ phiếu phổ thông được tự do chuyển nhượng.</li> <li>▪ Mệnh giá: 10.000 đồng/CP.</li> </ul>
<b>22. Điều khoản chống pha loãng</b>	<p>Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành trái phiếu đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu TNG trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành:</p> <p>(i) Phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu;  (ii) Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành;  (iii) Trả cổ tức bằng cổ phiếu;</p> <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:  <b>Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1)</b>, trong đó:  <b>PR(t-1):</b> Là giá giao dịch của TNG trước ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên  <b>PRt:</b> Là giá giao dịch của TNG tại các ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên  Giá chuyển đổi điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá.</p>
<b>23. Thời điểm trả lãi</b>	Định kỳ hàng năm (vào ngày tròn mỗi năm kể từ Ngày phát hành Trái phiếu) và vào ngày đáo hạn của Trái phiếu.
<b>24. Thời hạn chuyển đổi</b>	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng thời hạn chuyển đổi chi tiết
<b>25. Quyền chuyển đổi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quyền chuyển đổi thuộc về trái chủ.</li> <li>▪ Trái phiếu có thể được chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ thành cổ phần phổ thông tại thời điểm chuyển đổi. Tại kỳ chuyển đổi đầu tiên, nếu trái chủ không thực hiện chuyển đổi hoặc chỉ thực hiện chuyển đổi một phần thì có quyền thực hiện chuyển đổi phần còn lại tại kỳ chuyển đổi tiếp theo.</li> <li>▪ ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án chuyển đổi chi tiết</li> </ul>
<b>26. Phương thức trả gốc trong trường hợp trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi</b>	Toàn bộ gốc trái phiếu/một phần gốc của Trái phiếu được trả bằng tiền tại thời điểm đáo hạn Trái Phiếu hoặc thời điểm chuyển đổi mà Trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi theo phương án chi tiết được ủy quyền cho HĐQT xây dựng theo Mục 26 và 27.
<b>27. Nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu</b>	<p>Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được từ các nguồn:</p> <p>(i) Nguồn tiền mặt trên BCTC năm hoặc Quý gần nhất với thời điểm thanh toán.  (ii) Các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.</p>
<b>28. Nguyên tắc làm tròn số</b>	Số cổ phần mà Trái chủ được chuyển đổi sẽ được làm tròn

<b>cổ phần được chuyển đổi</b>	xuống đến hàng đơn vị.
<b>29. Hạn chế Chuyển nhượng</b>	Không được chuyển nhượng trái phiếu trong thời hạn 12 (mười hai tháng) tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu.
<b>30. Phát hành cổ phiếu phục vụ cho việc chuyển đổi Trái phiếu (nếu có)</b>	Tại thời điểm chuyển đổi, Công ty sẽ phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích chuyển đổi ("Cổ Phần Chuyển Đổi"). Đồng thời, Công ty sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu này tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("HNX")
<b>31. Mục đích sử dụng vốn</b>	Đầu tư hoàn thiện nhà máy TNG Đại Từ, các nhà máy khác theo phương án đầu tư mở rộng của công ty từ năm 2015 đến năm 2020 và bổ sung vốn lưu động cho Công ty
<b>32. Các điều khoản điều kiện khác</b>	Quy định cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết do HĐQT lập trên cơ sở phân tích thị trường và đàm phán trực tiếp với nhà đầu tư.
<b>33. Đại lý phát hành</b>	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đại lý phát hành.
<b>34. Đại lý thanh toán gốc, lãi trái phiếu</b>	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đại lý thanh toán gốc, lãi trái phiếu.
<b>35. Đại lý lưu ký</b>	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đại lý lưu ký.

- Ủy quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết; lựa chọn đơn vị tư vấn, các đại lý phục vụ cho việc phát hành; đối tượng chào bán cụ thể; lập phương án xử lý trái phiếu không mua hết (nếu có); lập phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và Công ty; thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

### III. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

<b>1. Khối lượng phát hành</b>	Tối đa 1.371.410 cổ phần (05% số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau khi thực hiện phát hành cho đông hiện hữu với tỷ lệ 4:1 được thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015)
<b>2. Mệnh giá phát hành</b>	10.000 đồng/cổ phần
<b>3. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá</b>	Tối đa 13.714.100.000 đồng (Bằng chữ: Mười ba tỷ bảy trăm mười bốn triệu một trăm nghìn đồng)
<b>4. Đối tượng phát hành</b>	Là cán bộ quản lý của TNG được qui định tại điều lệ công ty, Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt tiêu chí, danh sách được quyền mua cổ phiếu ESOP và số lượng cổ phiếu được quyền mua.
<b>5. Mục đích phát hành</b>	Tăng cường sự gắn bó, nâng cao tinh thần trách nhiệm và phát huy tối đa khả năng, trí tuệ của các cán bộ quản lý với sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty
<b>6. Chuyển nhượng quyền mua cổ phần</b>	Không được chuyển nhượng quyền mua cổ phần
<b>7. Hạn chế chuyển nhượng</b>	Trong thời gian giữ chức danh cán bộ quản lý công ty.
<b>8. Giá phát hành</b>	Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành nhưng không thấp hơn 10.000đồng/cổ phần và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng
<b>9. Thời gian dự kiến thực</b>	Trong năm 2015, 2016,2017 hoặc thời điểm thích hợp do

<b>hiện</b>	HĐQT quyết định đảm bảo tuân thủ theo pháp luật.
<b>10. Phương thức xử lý số cổ phiếu không thực hiện đăng ký mua</b>	Số lượng cổ phần dôi ra do người được quyền mua không đăng ký mua hết (nếu có) sẽ do HĐQT quyết định chào bán tiếp cho những người quản lý khác trong Công ty và giá chào bán, nhưng đảm bảo không thấp hơn giá bán cho người quản lý được quyền mua trong phương án.
<b>11. Ủy quyền cho HĐQT</b>	Đại Hội Đồng Cổ Đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Phê duyệt theo các điều kiện và cách thức chào bán mà HĐQT thấy là phù hợp, với điều kiện là các cổ phần đó không được bán theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán ở trên.</li> <li>▪ Bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.</li> <li>▪ Hoàn tất các thủ tục liên quan đến đợt phát hành, thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ doanh nghiệp, thay đổi đăng ký kinh doanh, hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả phát hành cuối cùng;</li> <li>▪ Hoàn tất các thủ tục để đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.</li> </ul>

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua:**

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 5. Thay đổi thành viên HĐQT/ BKS.**

1. Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận đơn xin miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT của bà Lý Thị Liên và Thành viên BKS của Hà Thị Tuyết với tỉ lệ biểu quyết như sau:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT: Ông RUSDY PRATANA( Đại diện Quỹ ASEAN SMALL CAP FUND) được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2019 với tỉ lệ biểu quyết như sau:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Bầu bổ sung thành viên BKS: Bà Lý Thị Liên được bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 – 2019 với tỉ lệ biểu quyết như sau:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 6. Phê duyệt đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015**

Theo đề nghị của Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **Điều 7. Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG, sửa đổi bổ sung lần thứ 15 như sau:

#### **Bổ sung vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập:**

**Sửa đổi bổ sung vào khoản 1 Điều 5 như sau: “**

1. Vốn điều lệ của Công ty là: 219.425.690.000 đồng (Hai trăm mười chín tỉ, bốn trăm hai mươi năm triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 21.942.569 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng.

Khi số vốn thực góp của các cổ đông tăng, mức vốn Điều lệ Công ty ghi tại mục này cũng tự động thay đổi tương ứng. Trong trường hợp đó, Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị tự động sửa đổi Điều lệ Công ty về mức vốn Điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục liên quan đến đợt phát hành, thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ doanh nghiệp, thay đổi đăng ký kinh doanh, hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả phát hành cuối cùng;

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục để niêm yết và đăng ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

**Sửa đổi bổ sung vào khoản 1 Điều 16 như sau: “**

Điều 16: Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua (theo điều 141 Điều kiện tiến hành họp ĐHCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

**Sửa đổi bổ sung vào khoản 3 Điều 17 như sau: “**

Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu

ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin hoặc tài liệu đã được đăng tải tại website của công ty (theo điều 139 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014). Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)σ. Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

**Sửa đổi bổ sung vào khoản 1,2 Điều 18 như sau: “**

Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51%(theo điều 141 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33%(theo điều 141 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) cổ phần có quyền biểu quyết.

**Sửa đổi bổ sung vào khoản 1,2 Điều 19 như sau: “**

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cổ đông đến trực tiếp hoặc tham dự thông qua hội nghị trực tuyến (theo điều 140 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó kể cả số phiếu thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác, và gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử(theo điều 140 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014). Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người.

**Sửa đổi bổ sung vào khoản 1,2 Điều 20 như sau: “**

Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% (theo điều 144 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ

đồng có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty
- c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% (theo điều 135 Điều kiện tiên hành hợp ĐHDCEĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% (theo điều 141 Điều kiện tiên hành hợp ĐHDCEĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015:

- ✓ Tỷ lệ tán thành: 12.380.653 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- ✓ Tỷ lệ không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **Điều 8. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bản Nghị quyết gồm có [13] trang, [8] điều. Toàn văn Nghị quyết đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2015 thông qua với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần biểu quyết đại diện cho các cổ đông dự họp và có hiệu lực kể từ ngày 12/4/2015.

#### Nơi nhận:

- Cổ đông
- Các ban ngành, cơ quan hữu quan
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc
- Thư ký Công ty, Lưu VT.

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ THƯƠNG MẠI  
TNG**

**CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI**